

Số: 17 /TB-SKHCN

Đắk Lắk, ngày 07 tháng 02 năm 2022

THÔNG BÁO

**Tuyển chọn tổ chức, cá nhân chủ trì thực hiện
nhiệm vụ KH&CN cấp tỉnh thực hiện từ năm 2022**

TRƯỞNG ĐH KHXH & NHÂN VĂN	
Số: <u>110</u>	
ĐẾN	NGÀY: <u>11.1.2022</u>
	CHUYỂN: <u>Căn cứ Quyết định số 262/QĐ-UBND ngày 26/01/2022 của UBND tỉnh</u>

Đắk Lắk về việc phê duyệt danh mục nhiệm vụ khoa học và công nghệ thực hiện từ năm 2022;

Sở Khoa học và Công nghệ tỉnh Đắk Lắk thông báo đến các tổ chức, cá nhân có đủ điều kiện và năng lực tham gia đăng ký chủ trì thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ tuyển chọn như sau:

1. Lĩnh vực khoa học xã hội - nhân văn, giáo dục và đào tạo, gồm các đề tài:

- Giải pháp tiếp cận và thúc đẩy tiêu thụ sản phẩm OCOP đạt chuẩn của tỉnh Đắk Lắk tại thị trường Cộng Hòa Liên Bang Đức.
- Nâng cao năng lực tư duy lý luận của đội ngũ cán bộ thuộc diện Ban thường vụ Tỉnh ủy quản lý tại tỉnh Đắk Lắk hiện nay.
- Nghiên cứu phát huy nguồn lực tôn giáo trong phát triển kinh tế-xã hội ở tỉnh Đắk Lắk trong giai đoạn hiện nay.

2. Lĩnh vực y dược và chăm sóc sức khỏe cộng đồng:

Nghiên cứu trồng một số loài cây thuốc quý theo mô hình và phân tán trên địa bàn các xã vùng lõi tại các vườn quốc gia, khu bảo tồn thiên nhiên trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk.

3. Lĩnh vực hỗ trợ nông nghiệp và phát triển nông thôn, gồm các đề tài:

- Khảo nghiệm một số dòng/giống sản mới kháng bệnh khảm lá có năng suất và hàm lượng tinh bột cao tại tỉnh Đắk Lắk.
- Thực trạng phát triển các mô hình nông nghiệp tuần hoàn ở tỉnh Đắk Lắk và kiến nghị giải pháp.
- Xây dựng mô hình trồng thử nghiệm cây Gai xanh (*Boehmeria nivea tenacissima*) (L) Gaud) lấy sợi và sản xuất phân bón hữu cơ từ lá, thân sau tách sợi tại tỉnh Đắk Lắk.
- Nghiên cứu đặc điểm sinh học, sinh thái, nhân giống và kỹ thuật gây trồng cây Kơ nia (*Irvingia malayana*) phục vụ cho trồng rừng và bảo tồn nguồn gen tại Đắk Lắk.

4. Lĩnh vực ứng dụng công nghệ sinh học, bảo tồn và phát triển nguồn gen, gồm các đề tài:

- Nghiên cứu ứng dụng công nghệ nano để bảo quản trái bơ và sầu riêng tại Đắk Lắk.

- Thu thập, đánh giá, tuyển chọn và bảo tồn nguồn gen phát triển 02 giống bơ phù hợp với công nghiệp chế biến tại Đắk Lắk.

5. Chương trình Nâng cao năng suất và chất lượng sản phẩm, hàng hóa của doanh nghiệp nhỏ và vừa, gồm các đề tài:

- Nghiên cứu sử dụng bê tông tính năng cao gia cường cốt sợi để chế tạo tấm chắn rác, nắp hố ga và bó vỉa hoa văn trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk.

- Nghiên cứu hoàn thiện thiết bị sấy bơm nhiệt có hỗ trợ gia nhiệt bằng nguồn năng lượng tái tạo ứng dụng sấy một số loại nông sản, dược liệu có giá trị kinh tế tại tỉnh Đắk Lắk.

6. Lĩnh vực ứng phó với biến đổi khí hậu, gồm các đề tài:

- Ứng dụng dữ liệu viễn thám và GIS để dự báo, phân vùng khô hạn, đánh giá một số mô hình canh tác làm cơ sở định hướng phát triển nông lâm nghiệp thích ứng với biến đổi khí hậu tại tỉnh Đắk Lắk.

- Nghiên cứu hoàn thiện công nghệ phát thải carbon thấp và chuyển đổi sinh khối biomass trong hệ thống sản xuất cà phê tại Đắk Lắk.

- Nghiên cứu ứng dụng trí tuệ nhân tạo và công nghệ địa không gian xây dựng hệ thống hỗ trợ phân tích, quản lý tài nguyên rừng trong điều kiện biến đổi khí hậu ở tỉnh Đắk Lắk.

7. Lĩnh vực khác

- Nghiên cứu xây dựng cơ sở dữ liệu và giải pháp công nghệ hỗ trợ quản lý và phát triển ổn định tuyến biên giới trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk.

- Nghiên cứu phát triển hệ thống camera giám sát theo dõi VMS (video management system) ứng dụng trí tuệ nhân tạo AI tự động phát hiện và cảnh báo sớm hành vi bạo lực tại các địa điểm công cộng trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk.

(Mục tiêu, định hướng kết quả dự kiến của đề tài và Hồ sơ tham dự tuyển chọn xin mời tham khảo tại địa chỉ Website của Sở Khoa học và Công nghệ tỉnh Đắk Lắk: <http://www.skhcn.daklak.gov.vn>).

*** Hồ sơ gồm:** (được sắp xếp theo thứ tự)

1. Hồ sơ pháp lý của tổ chức chủ trì:

a) Quyết định thành lập hoặc Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh của tổ chức chủ trì;

b) Điều lệ hoạt động của tổ chức chủ trì (nếu có);

2. Đơn đăng ký chủ trì thực hiện nhiệm vụ cấp tỉnh (Biểu B1-1-ĐƠN);

3. Thuyết minh đề tài (Biểu B1-2a-TMĐTCN hoặc Biểu B1-2b-TMĐTXH); thuyết minh dự án SXTN (Biểu B1-2c-TMDA); thuyết minh đề án (Biểu B1-2d-TMĐA).

4. Tóm tắt hoạt động khoa học và công nghệ của tổ chức đăng ký chủ trì nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp tỉnh (Biểu B1-3-LLTC);

5. Lý lịch khoa học của cá nhân đăng ký chủ nhiệm và các thành viên thực hiện chính, thư ký khoa học thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp tỉnh có xác nhận của cơ quan quản lý nhân sự (Biểu B1-4-LLCN);

6. Lý lịch khoa học của chuyên gia trong nước, chuyên gia nước ngoài (Biểu B1-4-LLCN), trong đó có kê khai mức lương chuyên gia (trường hợp nhiệm vụ khoa học và công nghệ có thuê chuyên gia);

7. Văn bản xác nhận (nếu có) về sự đồng ý của các tổ chức tham gia phối hợp thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp tỉnh (Biểu B1-5-PHNC);

8. Báo giá thiết bị, nguyên vật liệu chính cần mua sắm, dịch vụ cần thuê để thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp tỉnh (thời gian báo giá không quá 30 ngày tính đến thời điểm nộp hồ sơ). Báo giá được cập nhật, điều chỉnh, bổ sung trước thời điểm họp thẩm định kinh phí (nếu cần);

9. Báo cáo tài chính của 02 năm gần nhất của tổ chức chủ trì đã nộp các cơ quan quản lý theo quy định;

10. Phương án huy động vốn đối ứng đối với các nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp tỉnh phải có vốn đối ứng. Văn bản cụ thể cần có cho từng trường hợp trong phương án huy động vốn đối ứng như sau:

a) Đối với trường hợp sử dụng nguồn vốn tự có: Hồ sơ minh chứng tổ chức chủ trì có thể huy động được nguồn vốn tự có để thực hiện nhiệm vụ.

b) Đối với trường hợp huy động vốn từ các cá nhân/tổ chức hoặc huy động vốn góp của chủ sở hữu: Cam kết pháp lý và giấy tờ xác nhận về việc đóng góp vốn của các cá nhân/tổ chức/chủ sở hữu cho tổ chức chủ trì để thực hiện nhiệm vụ.

c) Đối với trường hợp vay tổ chức tín dụng: Cam kết cho vay vốn của các tổ chức tín dụng để thực hiện nhiệm vụ hoặc hợp đồng hạn mức tín dụng còn hiệu lực của tổ chức tín dụng đối với tổ chức chủ trì. Trước khi ký hợp đồng thực hiện nhiệm vụ, nếu Tổ thẩm định kinh phí có yêu cầu, tổ chức chủ trì bổ sung Hợp đồng tín dụng cho nhiệm vụ với tổng giá trị hợp đồng tín dụng đảm bảo được vốn đối ứng thực hiện nhiệm vụ;

11. Tài liệu liên quan khác, nếu tổ chức đăng ký tham gia tuyển chọn hoặc giao trực tiếp thấy cần thiết bổ sung làm tăng tính thuyết phục của hồ sơ hoặc đơn vị quản lý cần làm rõ thông tin trong quá trình tuyển chọn và thẩm định nhiệm vụ.

(Chi tiết Hồ sơ nghiên cứu thêm Quyết định số 06/2018/QĐ-UBND ngày 27/03/2018).

* **Bộ hồ sơ gồm:** 12 bản (01 bản gốc và 11 bản sao bản gốc) và 01 đĩa CD ghi dữ liệu hồ sơ, phải được niêm phong và ghi rõ bên ngoài:

- (1). Tên nhiệm vụ KH&CN.
- (2). Tên, địa chỉ tổ chức chủ trì thực hiện nhiệm vụ KH&CN.
- (3). Họ tên cá nhân đăng ký làm chủ nhiệm thực hiện nhiệm vụ KH&CN và danh sách những cá nhân tham gia thực hiện chính.
- (4). Liệt kê các tài liệu, văn bản có trong hồ sơ.
- (5). Điện thoại, Email liên hệ.

* **Nơi nhận hồ sơ:** Sở Khoa học và Công nghệ tỉnh Đắk Lắk (Số 15A Trường Chinh, TP. Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk).

* **Thời gian nhận hồ sơ:** đến 17h00 ngày 27/04/2022 (theo dấu công văn đến của Sở Khoa học và Công nghệ tỉnh Đắk Lắk đối với trường hợp nộp trực tiếp; hoặc theo dấu Bưu điện tỉnh Đắk Lắk đối với trường hợp nộp qua Bưu điện).

(Mọi chi tiết xin liên hệ với Phòng Quản lý Khoa học - Sở Khoa học và Công nghệ tỉnh Đắk Lắk. Điện thoại: (0262) 3952907)./.

Nơi nhận:

- Báo KH&PT;
- Báo Đắk Lắk;
- Đài Phát thanh và TH tỉnh Đắk Lắk;
- Website Sở KH&CN (đăng Thông báo);
- UBND tỉnh (Ông Nguyễn Tuấn Hà - PCT TT đề b/c);
- Các tổ chức: Viện, Trường trong và ngoài tỉnh;
- Giám đốc, các PGĐ Sở;
- Văn Phòng Sở KH&CN;
- Lưu: VT, KH (T-35b).



GIÁM ĐỐC

Đinh Khắc Tuấn